TRƯỜNG THPT BẮC THĂNG LONG

TỔ VĂN - KT&PL –NT

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I — LỚP 10

Năm học 2026 –2027

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

• **Mục đích đánh giá:** Đánh giá toàn diện năng lực đọc hiểu văn bản theo thể loại và kỹ năng viết bài văn nghị luận của học sinh lớp 10 theo chuẩn Chương trình GDPT 2018; làm căn cứ lấy điểm kiểm tra định kỳ giữa học kỳ I.

• **Định hướng học tập:** Giúp học sinh hệ thống hóa kiến thức nền tảng đầu cấp THPT, rèn luyện tư duy phân tích tác phẩm văn học và viết bài văn nghị luận mạch lạc, đúng thể loại.

• **Yêu cầu về tri thức:** Nắm vững đặc trưng của 3 thể loại trọng tâm: Truyện ngắn, Thần thoại và Thơ (thơ trữ tình, thi luật, hình ảnh thơ).

• **Yêu cầu về kỹ năng viết:** Nắm vững quy trình và kỹ năng viết bài văn nghị luận về một tác phẩm truyện hoặc thơ; đảm bảo bố cục 3 phần, lập luận chặt chẽ và sử dụng dẫn chứng chính xác.

II. NỘI DUNG ÔN TẬP TẬP TRUNG (PHẦN ĐỌC HIỂU & VIẾT)

1. Thể loại Truyện ngắn

• **Cốt truyện:** Được tạo nên bởi sự kiện (hoặc chuỗi sự kiện) – biến cố dẫn đến những thay đổi mang tính bước ngoặt trong thế giới nghệ thuật hoặc bộc lộ ý nghĩa đối với nhân vật và người đọc.

• **Truyện kể:** Được tạo thành từ các sự kiện trong cốt truyện triển khai theo mạch kể nhất định, thống nhất với hệ thống chi tiết và lời văn nghệ thuật (lời kể, lời tả, lời bình luận).

• **Người kể chuyện:** Vai hoặc đại diện do nhà văn tạo ra để thực hiện việc kể chuyện (ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba).

• **Nhân vật:** Con người cụ thể được khắc họa bằng các biện pháp nghệ thuật; là phương tiện để văn học khám phá và cắt nghĩa về con người.

2. Thể loại Thần thoại

• **Khái niệm:** Thể loại truyện kể xa xưa nhất, thể hiện quan niệm về vũ trụ và khát vọng chinh phục thế giới tự nhiên của con người thời nguyên thủy.

• **Phân loại:** Thần thoại suy nguyên (kể về nguồn gốc vũ trụ, muôn loài) và Thần thoại sáng tạo (kể về cuộc chinh phục thiên nhiên, sáng tạo văn hóa).

• **Tính chất & Vai trò:** Mang tính nguyên hợp (chứa đựng nghệ thuật, tôn giáo, triết học, lịch sử); lưu giữ di sản văn hóa nguyên thủy của cộng đồng.

• **Cốt truyện & Nhân vật:** Cốt truyện đơn giản (đơn tuyến hoặc hệ thần thoại). Nhân vật chính là các vị thần hoặc con người nguồn gốc thần linh có sức mạnh phi thường, chức năng giải thích hiện tượng tự nhiên và đời sống xã hội.

• **Không gian & Thời gian:** Thời gian phiếm chỉ, ước lệ; không gian vũ trụ nhiều cõi. Tư duy hồn nhiên, chất phác, trí tưởng tượng lãng mạn.

3. Thể loại Thơ

• **Khái niệm thơ & thơ trữ tình:** Hình thức tổ chức ngôn từ đặc biệt tuân theo mô hình thi luật/nhịp điệu. Thơ trữ tình bộc lộ trực tiếp cảm xúc, tâm trạng của nhân vật trữ tình.

• **Nhân vật trữ tình & Hình ảnh thơ:** Người trực tiếp bộc lộ rung động trong bài thơ. Hình ảnh thơ tái tạo sự vật, hiện tượng một cách sống động bằng ngôn từ.

• **Yếu tố nghệ thuật thơ:** Vần thơ (liên kết, tạo nhịp), Nhịp điệu (ngắt/ngừng theo chu kỳ), Nhạc điệu (gieo vần, điệp, phối hợp thanh điệu), Biện pháp đối (đối cân, đối chọi), Thi luật & Thể thơ.

4. Kỹ năng Viết bài văn nghị luận (6,0 điểm)

• **Yêu cầu kiểu bài:** Viết bài văn nghị luận về một tác phẩm truyện hoặc thơ.

• **Phân tích tác phẩm truyện:** Phân tích chủ đề, sự kiện, nhân vật và các hình thức nghệ thuật đặc sắc của truyện.

• **Phân tích tác phẩm thơ:** Phân tích, đánh giá nét đặc sắc về chủ đề, mạch cảm xúc, hình ảnh thơ, nghệ thuật gieo vần, nhịp điệu và tư tưởng tác giả.

III. CẤU TRÚC ĐỀ THI & THỜI GIAN LÀM BÀI

• **Thời gian làm bài:** 90 phút.

• **Phần I - Đọc hiểu (4,0 điểm):** Văn bản Truyện ngắn, Thần thoại hoặc Thơ ngoài SGK (gồm 5 câu hỏi phân hóa từ Nhận biết đến Vận dụng).

• **Phần II - Viết (6,0 điểm):** Viết 01 bài văn nghị luận phân tích, đánh giá tác phẩm truyện hoặc thơ.

IV. MA TRẬN VÀ BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HK I (LỚP 10)

1. Ma trận đề thi

Phần	Nội dung / Mức độ	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Tổng điểm
I. Đọc hiểu	Văn bản Truyện / Thần thoại / Thơ (5 câu)	1.0đ (10%) (2 câu)	2.0đ (20%) (2 câu)	1.0 đ (10%)	**4.0 đ (40%)**
II. Viết	Bài văn nghị luận về tác phẩm truyện hoặc thơ	0.5đ (5%)	4.0đ (40%)	1.5 đ (15%)	**6.0 đ (60%)**
Tổng cộng	Đánh giá toàn diện Đọc hiểu & Viết	1.5 đ (15%)	6.0đ (60%)	2.5 đ (25%)	**10.0đ (100%)**

2. Bảng đặc tả chi tiết các mức độ đánh giá

Phần	Mức độ đánh giá	Mô tả chi tiết yêu cầu cần đạt
I. Đọc hiểu (4.0 điểm)	Nhận biết (1.0đ) (2 câu: 0,5 đ/ câu)	• Nhận biết thông tin chính, phương thức biểu đạt, thể loại văn bản. • Chỉ ra các chi tiết, sự việc, hình ảnh tiêu biểu trong đoạn trích.
I. Đọc hiểu (4.0 điểm)	Thông hiểu (2.0đ) (2 câu:1,0 đ/câu)	• Phân tích ý nghĩa của từ ngữ, chi tiết, hình ảnh thơ/truyện. • Phân tích hiệu quả nghệ thuật của các biện pháp tu từ được sử dụng.
I. Đọc hiểu (4.0 điểm)	Vận dụng (1.0đ)	• Rút ra thông điệp, bài học tư tưởng từ văn bản. • Viết đoạn văn ngắn trình bày quan điểm cá nhân về vấn đề đặt ra.
II. Viết (6.0 điểm)	Nhận biết & Thông hiểu (4.5đ)	• Xác định đúng vấn đề nghị luận về tác phẩm truyện hoặc thơ (0.5đ). • Phân tích chuẩn xác nội dung, chủ đề và

		các hình thức nghệ thuật đặc sắc theo đặc trưng thể loại (4.0đ).
II. Viết (6.0 điểm)	Vận dụng & Sáng tạo (1.5đ)	• Diễn đạt trôi chảy, mạch lạc, bố cục rõ ràng, lập luận logic (1.0đ). • Có sáng tạo trong huy động lý lẽ, dẫn chứng và góc nhìn cá nhân (0.5đ).